

Số: /KH-SKHĐT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số của Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2024

(thay thế Kế hoạch số 144/KH-SKHĐT ngày 15/3/2024)

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2020, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định 58/QĐ-UBQGCD&S ngày 19/4/2024 của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số về việc ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số;
- Quyết định số 2568/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ thông tin và Truyền thông ban hành khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số;
- Quyết định 1106/QĐ-BKHĐT ngày 09/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử Bộ Kế hoạch và Đầu tư, phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số;
- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của BCH Đảng bộ tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;
- Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 27/6/2024 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2024 (thay thế Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 15/02/2024).

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Sở. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc triển khai chuyển đổi số của Sở.
- Hoàn thiện các nội dung, công việc phục vụ cho hoạt động chuyển đổi số và công nghệ thông tin của cơ quan.
- Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin của cơ quan phục vụ cho việc khai thác, sử dụng các ứng dụng số và nền tảng số.

- Hình thành nền tảng số của Sở.
- Tiếp tục triển khai ứng dụng có hiệu quả các nhiệm vụ thuộc Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại tỉnh Đồng Nai theo Kế hoạch phối hợp số 106/HPH-TCTTW-BCDDA06ĐN ngày 06/7/2023 của Tổ công tác Đề án 06 Trung ương và Ban Chỉ đạo Đề án 06/CP tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Dữ liệu số

- Triển khai Kế hoạch phát triển dữ liệu tỉnh Đồng Nai năm 2024 đảm bảo phù hợp với chiến lược dữ liệu của tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 3221/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh; Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Đồng Nai tại Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày 13/4/2023 của UBND tỉnh; Danh mục dữ liệu mở của cơ quan nhà nước ưu tiên triển khai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành tại Quyết định số 1879/QĐ-UBND ngày 09/8/2023 của UBND tỉnh.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu các ứng dụng ngành kế hoạch và đầu tư.
- Xây dựng và thực hiện các dự án chuyển đổi số tại Sở.

2.2. Chính quyền số

- 50% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ của Sở đạt tối thiểu 80%.

- 50% thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội của địa phương để phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cấp tỉnh, huyện, xã được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh và kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia.

- Trên 60% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

2.3. Kinh tế số

- Phối hợp với đơn vị liên quan thúc đẩy các doanh nghiệp tại Đồng Nai chuyển đổi số trong quá trình sản xuất, kinh doanh.

- Phối hợp với đơn vị liên quan thu hút các doanh nghiệp công nghệ số đầu tư, hoạt động tại tỉnh Đồng Nai.

2.4. An toàn thông tin

- Duy trì Hệ thống thông tin của cơ quan đã được phê duyệt cấp độ an toàn

hệ thống thông tin.

- Hệ thống thông tin của cơ quan đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
- Trang thông tin điện tử của cơ quan được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng.

III. NHIỆM VỤ

1. Triển khai Kế hoạch phát triển dữ liệu năm 2024 và các danh mục quy định tại Quyết định số 3221/QĐ-UBND ngày 11/12/2023, Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày 13/4/2023 và Quyết định số 1879/QĐ-UBND ngày 09/8/2023 của UBND tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Đấu thầu thẩm định và giám sát đầu tư, Phòng Đăng ký kinh doanh, Phòng Kinh tế đối ngoại, Phòng Tổng hợp Quy hoạch, Phòng Quản lý ngành.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Kết nối, chia sẻ dữ liệu các ứng dụng ngành kế hoạch và đầu tư.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Đấu thầu thẩm định và giám sát đầu tư, Phòng Tổng hợp Quy hoạch, Phòng Kinh tế đối ngoại, Phòng Quản lý ngành, Phòng Đăng ký kinh doanh.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

3. Thực hiện các nhiệm vụ chính quyền số đảm bảo đạt tỷ lệ

3.1 Các tỷ lệ:

- 50% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ của Sở đạt tối thiểu 80%.

- 50% TTHC thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công, trong đó, 100% thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đăng ký và hoạt động của doanh nghiệp thanh toán trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; 70% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, trong đó, 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính thuộc lĩnh vực đăng ký và hoạt động của doanh nghiệp thanh toán trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

- Trên 60% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống

kê về kinh tế - xã hội của địa phương để phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cấp tỉnh, huyện, xã được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh và kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia.

3.2. Đơn vị chủ trì: Văn phòng, Phòng Quản lý ngành, Phòng Kinh tế Đối ngoại, Phòng Tổng hợp Quy hoạch và Phòng Đăng ký kinh doanh.

3.3. Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

4. Thực hiện các nhiệm vụ kinh tế số:

4.1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan thực hiện:

- Tuyên truyền, phổ biến, thúc đẩy doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Chuyển đổi số, đặc biệt là hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước quan tâm, đầu tư tại tỉnh Đồng Nai trong lĩnh vực công nghệ số.

4.2. Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý ngành, Phòng Đăng ký kinh doanh.

4.3. Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

5. Phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Cục Thống kê và các cơ quan, đơn vị liên quan điều chỉnh biểu mẫu báo cáo theo Quyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 và Quyết định số 57/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh đảm bảo phù hợp với thực tế để cập nhật trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tổng hợp Quy hoạch.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng, Thanh tra, các phòng nghiệp vụ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực: đầu tư công, doanh nghiệp, đấu thầu, giám sát và đánh giá đầu tư...

- Đơn vị chủ trì: Thanh tra, Phòng Đấu thầu thẩm định và giám sát đầu tư, Phòng Tổng hợp Quy hoạch, Phòng Kinh tế đối ngoại, Phòng Quản lý ngành, Phòng Đăng ký kinh doanh

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Tham mưu UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh bố trí vốn cho các dự án chuyển đổi số sử dụng vốn đầu tư công của tỉnh theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư

- Thời gian thực hiện: Theo kỳ họp HĐND tỉnh trong năm 2024.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng
- Đơn vị phối hợp: Thanh tra, các phòng nghiệp vụ, Trung tâm Tư vấn Hỗ trợ doanh nghiệp.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành kế hoạch và đầu tư phục vụ chỉ đạo điều hành của cơ quan gồm: Xây dựng phần mềm quản lý dự án đầu tư công và kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Hệ thống thông tin ngành kế hoạch và đầu tư giai đoạn 1 (trừ lĩnh vực đầu tư công).

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng, Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 - 2026.

10. Lồng ghép các nội dung đào tạo bồi dưỡng về chuyển đổi số vào Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của Sở

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.
- Đơn vị phối hợp: Thanh tra, các phòng nghiệp vụ, Trung tâm Tư vấn Hỗ trợ doanh nghiệp.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

11. Thường xuyên tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về kỹ năng số chuyên sâu, chuyển đổi số, sử dụng chữ ký số chuyên dùng, an toàn thông tin cho các đối tượng là cán bộ công chức, viên chức

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng, Thanh tra, các phòng nghiệp vụ, Trung tâm Tư vấn Hỗ trợ doanh nghiệp.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

12. Tuyên truyền và cung cấp thông tin hoạt động chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của cơ quan

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.
- Đơn vị phối hợp: Thanh tra, các phòng nghiệp vụ, Trung tâm Tư vấn Hỗ trợ doanh nghiệp.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

13. Thường xuyên rà soát, cập nhật cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ tại cơ quan.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

14. Cài đặt phòng, chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia 100% máy tính trong cơ quan (trừ máy tính phục vụ bảo vệ bí mật nhà nước).

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.
- Đơn vị phối hợp: Thanh tra, các phòng nghiệp vụ, Trung tâm Tư vấn Hỗ trợ doanh nghiệp.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

15. Hệ thống thông tin của cơ quan hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

16. Hệ thống thông tin của cơ quan đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

17. Trang thông tin điện tử của cơ quan được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Phối hợp triển khai các chuyên đề, chuyên mục tuyên truyền trên các báo, đài trên địa bàn tỉnh hoạt động cụ thể chuyển đổi số của tỉnh để phổ biến nhanh đến người dân doanh nghiệp.

- Tăng cường cung cấp thông tin về chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của cơ quan và nhằm kịp thời cung cấp thông tin về hoạt động chuyển đổi số mới nhất đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh biết tham gia.

- Tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm các mô hình chuyển đổi số hiệu quả trong và ngoài tỉnh nhằm xây dựng chương trình triển khai áp dụng phù hợp với tình hình, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng, các phòng nghiệp vụ.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

Phối hợp tham mưu cơ chế để tạo động lực cho các doanh nghiệp số lớn trên địa bàn tỉnh, trong nước tham gia thí điểm các mô hình chuyển đổi số hay, phục vụ tiện ích cho cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp.

Đơn vị chỉ trì: Phòng Quản lý ngành chủ trì cùng các phòng liên quan.

3. Thu hút nguồn lực CNTT

- Tiếp tục củng cố đầu mối cán bộ chuyên trách chuyển đổi số hoặc phụ trách

chuyển đổi số tại cơ quan để tham gia vào hoạt động chuyển đổi số của tỉnh.

- Tăng cường hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin nhằm tận dụng nguồn nhân lực kỹ thuật chuyên sâu về CNTT từ các doanh nghiệp số tham gia quản trị, vận hành các hệ thống thông tin và nền tảng số của cơ quan.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng .

5. Tăng cường hợp tác quốc tế

- Thường xuyên xem xét, tổ chức, tham gia các đoàn công tác đi học tập kinh nghiệm về các mô hình chuyển đổi số mới, hay trong và ngoài tỉnh để chọn lựa triển khai phù hợp.

-Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý ngành, Văn phòng và các phòng liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Có trách nhiệm căn cứ Kế hoạch chuyển đổi số của Sở và các quy định, tài liệu liên quan chỉ đạo, xây dựng nội dung và phân công thực hiện nghiêm túc nội dung chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý.

- Tham mưu thúc đẩy chuyển đổi số trong các lĩnh vực: đầu tư công, quản lý doanh nghiệp, đấu thầu, giám sát và đánh giá đầu tư, thanh tra kiểm tra, đánh giá công vụ...

2. Văn phòng:

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn rà soát, hoàn thiện hồ sơ dự án cơ sở dữ liệu chuyên ngành đảm bảo đúng tiến độ quy định.

- Phối hợp các phòng, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số tại cơ quan.

- Tuyên truyền và cung cấp thông tin hoạt động chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của cơ quan.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ tại cơ quan; Cài đặt phòng, chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia 100% máy tính trong cơ quan (trừ máy tính phục vụ bảo vệ bí mật nhà nước).

- Thực hiện các nhiệm vụ chính quyền số đảm bảo đạt mục tiêu.

3. Phòng Tổng hợp Quy hoạch chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Cục Thống kê và các cơ quan, đơn vị liên quan điều chỉnh biểu mẫu báo cáo theo Quyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND tỉnh và Quyết định số 57/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh đảm bảo phù hợp với thực tế để cập nhật Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

5. Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư tham mưu UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh bố trí vốn cho các dự án chuyển đổi số sử dụng vốn đầu tư công của tỉnh theo quy định của Luật đầu tư công.

6. Phòng Quản lý ngành, phòng Đăng ký kinh doanh phối hợp đơn vị liên quan về kinh tế số, chuyển đổi số cho doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

7. Thanh tra thực hiện kiểm tra cải cách hành chính của cơ quan đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống quản lý văn bản và điều hành của cơ quan.

8. Văn phòng và Thanh tra trong phạm vi nhiệm vụ tổ chức theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu của kế hoạch này để báo cáo Ban Giám đốc.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số của Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2024 (*thay thế Kế hoạch số 144/KH-SKHDT ngày 15/03/2024*), Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quán triệt và yêu cầu các phòng, đơn vị triển khai thực hiện đúng nội dung đúng thời gian.

Trong quá trình thực hiện phát sinh khó khăn vướng mắc, đề nghị phản hồi Ban Giám đốc (thông qua Văn phòng) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- STTTT (b/c);
- Ban Giám đốc Sở (chỉ đạo);
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (thực hiện);
- Lưu: VT, QLN

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Vũ Hoài Hạ